

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TĐTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2023.

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY
MÔN: TIẾNG ANH – LỚP: 10 (Chương trình chuẩn)
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 – 2023

TUẦN	Tiết PPC T	Nội dung chương trình	Nội dung buổi 2
1 16/01 → 29/01	51 52 53	Unit 6: Speaking Unit 6: Listening Unit 6: Writing	Modal verbs
2 30/01 → 05/02	54 55 56	Unit 6: Communication & Culture/CLIL Unit 6: Looking back & Project Unit 7: Getting started	Comparison
3 06/02 → 12/02	57 58 59	Unit 7: Language Unit 7: Reading Unit 7: Speaking	Comparison
4 13/02 → 19/02	60 61 62	Unit 7: Listening Unit 7: Writing Unit 7: Communication & Culture/ CLIL	Relative clauses
5 20/02 → 26/02	63 64 65	Unit 7: Looking back & Project Unit 8: Getting started Unit 8: Language	Relative clauses
6 27/02 → 05/03	66 67 68	Unit 8: Reading Unit 8: Speaking	Reading skill

		Unit 8: Listening	
7 06/3→ 12/3	69 70 71	Review 3: Language Review 3: Skills (1) Review 3: Skills (2)	Ôn tập KT giữa kỳ II
8 13/3→ 19/3	72 73 74	MID-TERM TEST Unit 8: Writing Unit 8: Communication & Culture/ CLIL	Reported speech
9 20/3→ 26/3	75 76 77	Unit 8: Looking back & Project Unit 9: Getting started Unit 9: Language	Reported speech
10 27/3→ 2/4	78 79 80	Unit 9: Reading Unit 9: Speaking Unit 9: Listening	Reported speech
11 03/4→ 9/4	81 82 83	Unit 10: Getting started Unit 10: Language Unit 10: Reading	Conditional sentences
12 10/4→ 16/4	84 85 86	Unit 10: Speaking Unit 10: Listening Unit 10: Writing	Conditional sentences
13 17/4 → 23/4	87 88 89	Ôn tập KTHKII Review 4: Language Review 4: Skills (1) Review 4: Skills (2)	Revision
14 24/4 -> 30/4		Ôn tập và KTHKII	Kiểm tra HKII các môn tại lớp
15 01/5→ 07/5		KT HKII	

16 08/5→ 14/5	90 91	Sửa bài KT HKII Unit 9: Writing Unit 9: Communication & Culture/ CLIL	
17 15/5→ 21/5	92 93 94	Dạy hết chương trình Unit 9: Looking back & Project Unit 10: Communication & Culture/ CLIL Unit 10: Looking back & Project	
18 22/5→ 26/5		Tổng kết năm học	

Duyệt của BGH

Hiệu Phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Dương Khánh Mai

Nơi nhận :

- BGH;
- GV trong tổ;
- Lưu hồ sơ.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2023.

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY
MÔN: TIẾNG ANH - LỚP: 11 (Chương trình chuẩn)
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 – 2023

TUẦN	Tiết PPC T	Nội dung chương trình	Nội dung buổi 2
1 16/01 → 29/01	46 47 48	Unit 9: Reading Unit 9: Speaking Unit 9: Listening	Word forms
2 30/01 → 05/02	49 50 51	Unit 9: Writing Unit 9: Language focus TEST YOURSELF C	Relative clauses (defining & non- defining)
3 06/02 → 12/02	52 53 54	Unit 10: Reading Unit 10: Speaking Unit 10: Listening	Relative clauses (defining & non- defining)
4 13/02 → 19/02	55 56 57	Unit 10: Writing Unit 10: Language focus Unit 11: Reading	Relative pronouns with prepositions
5 20/02 → 26/02	58 59 60	Unit 11: Speaking Unit 11: Listening Unit 11: Writing	Passive voice
6 27/02 → 05/03	61 62 63	Unit 11: Language focus TEST YOURSELF D Unit 12: Speaking	Relative clauses replaced by participles and to infinitives

7 06/3→ 12/3	64 65 66	Unit 12: Listening Unit 12: Writing MID-TERM TEST 2	Ôn tập KT giữa kỳ II
8 13/3→ 19/3	67 68 69	TEST CORRECTION Unit 12: Reading Unit 12: Language focus	Omission of relative pronouns
9 20/3→ 26/3	70 71 72	Unit 13: Language focus Unit 13: Reading Unit 13: Speaking	Cleft sentences (active)
10 27/3→ 2/4	73 74 75	Unit 13: Listening Unit 13: Writing TEST YOURSELF E	Cleft sentences (passive)
11 03/4→ 9/4	76 77 78	Unit 15: Language focus Unit 15: Reading Unit 15: Listening	Tag questions
12 10/4→ 16/4	79 80 81	Unit 16: Language focus Unit 16: Reading Unit 16: Listening	Passive with verbs of opinion
13 17/4 → 23/4		Ôn tập KTHKII	Revision
14 24/4 -> 30/4		Ôn tập và KTHKII	Kiểm tra HKII các môn tại lớp
15 01/5→ 07/5		KT HKII	
16 08/5→ 14/5	82 83	Sửa bài KT HKII Unit 15: Speaking Unit 15: Writing	

17 15/5→ 21/5	84 85 86	Dạy hết chương trình Unit 16: Speaking Unit 16: Writing TEST YOURSELF F	
18 22/5→ 26/5		Tổng kết năm học	

Duyệt của BGH

Hiệu Phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Dương Khánh Mai

Nơi nhận :

- BGH;
- GV trong tổ;
- Lưu hồ sơ.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2023.

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY
MÔN: TIẾNG ANH - LỚP: 12 (Chương trình chuẩn)
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 – 2023

TUẦN	Tiết PPC T	Nội dung chương trình	Nội dung buổi 2
1 16/01 → 29/01	46 47 48 TC	Unit 10: Reading Unit 10: Speaking Unit 10: Listening Prepositions	Conjunctions
2 30/01 → 05/02	49 50 51 TC	Unit 10: Writing Unit 10: Language focus Unit 11: Reading Practice test Unit 10	Modal verbs
3 06/02 → 12/02	52 53 54 TC	Unit 11: Speaking Unit 11: Listening Unit 11: Writing Modal verbs	Subject – verb agreement
4 13/02 → 19/02	55 56 57 TC	Unit 11: Language focus Unit 12: Reading Unit 12: Speaking Practice test Unit 11	Modal verbs in passive
5 20/02 → 26/02	58 59 60	Unit 12: Listening Unit 12: Writing Unit 12: Language focus	Tag questions



	TC	Practice test Unit 12	
6 27/02→ 05/03	61 62 63 TC	TEST YOURSELF D Unit 13: Reading Unit 13: Speaking Practice test Unit 12	Comparison
7 06/3→ 12/3	64 65 66 TC	Unit 13: Listening Unit 13: Language focus MID-TERM TEST Comparison	Ôn tập KT giữa kỳ II
8 13/3→ 19/3	67 68 69 TC	Unit 13: Writing Unit 14: Reading Unit 14: Reading Practice test Unit 13	The order of adjectives
9 20/3→ 26/3	70 71 72 TC	Unit 14: Speaking Unit 14: Listening Unit 14: Writing Practice test Unit 14	Inversion
10 27/3→ 2/4	73 74 75 TC	Unit 14: Language focus Unit 15: Reading Unit 15: Writing Phrasal verbs	Phrasal verbs
11 03/4→ 9/4	76 77 78 TC	Unit 15: Language focus Unit 16: Reading Unit 16: Reading Practice test Unit 15	Phrasal verbs
12 10/4→ 16/4	79 80 81 TC	TEST YOURSELF E Unit 16: Writing Unit 16: Language focus Practice test Unit 16	Adverb clauses of time

13 17/4 → 23/4		Ôn tập KTHKII	Revision
14 24/4 → 30/4		Ôn tập và KTHKII	Kiểm tra HKII các môn tại lớp
15 01/5 → 07/5		KT HKII	
16 08/5 → 14/5	82 83 TC	Sửa bài KT HKII Unit 15: Speaking Unit 15: Listening Consolidation	
17 15/5 → 21/5	84 85 86 TC	Dạy hết chương trình Unit 16: Speaking Unit 16: Listening TEST YOURSELF F Consolidation	
18 22/5 → 26/5		Tổng kết năm học	



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Dương Khánh Mai



Nơi nhận :

- BGH;
- GV trong tổ;
- Lưu hồ sơ.